

Số: 129/KH-MNHS

Noong Bua, ngày 08 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non,

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non,

Căn cứ quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 12/1/2022 của ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Quyết định về việc thành lập Hội đồng trường mầm non Hoa Sen thành phố Điện Biên Phủ, nhiệm kỳ 2022-2027;

Căn cứ Quyết định số 2334/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2024, thành phố Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-PGDĐT ngày 20/04/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ hướng dẫn số 1189/PGDĐT-GDMN ngày 19/8/2024 của phòng GD&ĐT thành phố Điện Biên Phủ v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục;

Căn cứ quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng trường các trường mầm non thành phố Điện Biên Phủ, nhiệm kỳ 2022-2027;

Hội đồng trường mầm non Hoa Sen xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Năm học 2024-2025 là năm tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bám sát mục tiêu giáo dục đào tạo của Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII. Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, các chỉ tiêu kế hoạch năm học 2024-2025. Chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 theo chỉ đạo của Bộ, UBND tỉnh, Sở Giáo dục - Đào tạo, Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ.

Năm học tiếp tục phát động các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949-10/10/2024), 80 năm truyền thống ngành giáo dục. Triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu năm học 2024-2025 với chủ đề: *"Đoàn kết kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo"*. Trường Mầm non Hoa Sen xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2024-2025.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả bộ quy tắc ứng xử; các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; Đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện Chương trình GDMN. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng "lấy trẻ làm trung tâm".

Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và các tiêu chí trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục. Rà soát, đề ra mục tiêu hoàn thiện các tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về Quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN; Kế hoạch thực hiện đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động BDTX, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hình thức nghiên cứu bài học. Quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng, hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường công tác UDCNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao về trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng

đồng trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ đặc biệt trong các tình huống trẻ phải nghỉ học, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa trong cộng đồng.

1. Thuận lợi

Hội đồng trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo có hiệu quả của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên, Phòng GD&ĐT thành phố.

Các thành viên trong hội đồng trường là những người được Hội đồng sư phạm nhà trường lựa chọn đề đạt, được sự tín nhiệm của cán bộ giáo viên, sự tin tưởng của các cấp quản lý, sự phối kết hợp đồng bộ của nhà trường.

Nhà trường đã được xây dựng khang trang sạch đẹp và đang phấn đấu duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1. Tập thể cán bộ giáo viên ổn định, an tâm công tác luôn hoàn thành tốt công việc được giao.

Được sự ủng hộ nhiệt tình của hội cha mẹ học sinh nhà trường.

2. Khó khăn

Các thành viên trong Hội đồng trường luôn thay đổi theo cơ cấu nhân sự từng năm học. Trong giám sát hoạt động chưa có kinh nghiệm. Hoạt động còn hạn chế.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương Hội đồng trường mầm non Hoa Sen năm học 2024-2025 hoạt động theo nội dung sau:

Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược phát triển, kế hoạch hoạt động hằng năm của nhà trường; quyết nghị quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; xem xét, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của nhà trường, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết nghị về tổ chức, nhân sự; quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường.

Thường xuyên tham mưu với Đảng uỷ, chính quyền địa phương, các cấp, các ngành liên quan để huy động mọi nguồn lực cho nhà trường như làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, để huy động nguồn lực, vật lực và tài lực, để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục. Duy trì, giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và tiếp tục duy trì chuẩn phổ cập học sinh 5 tuổi. Ra các quyết nghị theo khoản 1 điều 9 của điều lệ trường mầm non khi cần thiết để thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường và công bố Nghị quyết của Hội đồng trường sao cho Nghị quyết được thực hiện có hiệu quả.

Tổ chức giám sát các hoạt động của nhà trường, giám sát việc thực hiện các quyết nghị của hội đồng trường, việc thực hiện Quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường, giám sát tài chính, công tác thu chi, theo dõi tài sản của nhà trường.

Kiểm tra giám sát việc thực hiện Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 8/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chuẩn hiệu trưởng các CSGDMN.

Công văn 5568/ BGDDT-NGCBQLGD ngày 6/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 25.

Thông tư số 26/2018/TT-BGDDT ngày 8/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chuẩn nghề nghiệp GVMN. Công văn 5569/ BGDDT-NGCBQLGD ngày 6/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 26

Căn cứ Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 48/QĐ-PGDĐT ngày 26/3/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và người lao động thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo;

Tổ chức giám sát việc học tập nghiên cứu và thực hiện các chỉ thị, nội dung các cuộc vận động, các văn bản chỉ đạo của các cấp đối với cán bộ giáo viên và học sinh đặc biệt là việc thực hiện ký cam kết thực hiện tốt các cuộc vận động do ngành, nhà trường và các đoàn thể phát động.

Tăng cường giám sát, phát huy sức mạnh của các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả

Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của các thành viên trong hội đồng trường và đội ngũ, củng cố kỷ cương trường lớp, xây dựng gương điển hình, tuyên dương khen thưởng kịp thời.

Các thành viên trong hội đồng trường làm tốt công tác vận động tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ, phối hợp tốt với chi bộ, chính quyền tổ chức cho cán bộ giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

III. CÁC NỘI DUNG, CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025.

1. Về tư tưởng chính trị

- 100% CBGV-NV có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.

- CBGVNV luôn gương mẫu trong mọi phong trào hoạt động và phong trào thi đua của nhà trường cũng như của ngành đề ra.

- Xây dựng tập thể thành một khối đoàn kết thống nhất. Thực hiện tốt công tác dân chủ ở đơn vị.

- Không có hiện tượng đơn thư nặc danh. Không có hiện tượng nhắn tin điện thoại nặc danh xuyên tạc sự thật.

2. Về thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- 100% CBGV-NV hưởng ứng thực hiện tốt nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Công tác thi đua khen thưởng:

Tập thể: Tập thể nhà trường tiếp tục giữ vững và đạt tập thể lao động xuất sắc. Đề nghị Sở GD&ĐT khen.

Cá nhân:

CSTD cấp cơ sở: $5/18 = 27,7\%$. Nữ 5/5 đồng chí đạt 100%

Lao động tiên tiến $18/18 = 100\%$. Nữ 17/18 đồng chí đạt 94,4%

UBNDTP khen: $5/18 = 27,7\%$. Nữ 5/5 đồng chí đạt 100%

Sở GD&ĐT khen: $1/18 = 5,5\%$. Nữ 1/1 đồng chí đạt 100%

UBND tỉnh khen: $2/18 = 11\%$. Nữ 2/2 đồng chí đạt 100%

Biện pháp:

Phối hợp thực hiện “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” và phong trào “Thi đua xây dựng Trường học hạnh phúc” với mục tiêu hướng đến xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, văn minh và nhân văn. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025.

Phối hợp trong công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng; đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, để thi đua trở thành động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;

Phối hợp, giám sát việc tổ chức các hội thi, hoạt động ngoại khóa, tham quan. Đặc biệt là trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo hướng thực hành, trải nghiệm.

Giám sát việc chăm đề tài SKKN cấp trường

3. Quy mô trường lớp

Huy động số trẻ từ 3 tháng tuổi - 5 tuổi trên địa bàn ra lớp $135/166 =$

$81,3\%$. Tỷ lệ trẻ là nữ $61/135 = 45,18\%$. Trong đó:

+ Huy động trẻ nhà trẻ 3- dưới 36 tháng tuổi $31/62 = 50,0\%$. Nữ $15/31 = 48,3\%$

+ Huy động trẻ MG 3-5 tuổi $104/104 = 100\%$. Nữ $46/104 = 44,2\%$

+ Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp $42/42 = 100\%$. Nữ $16/42 = 38\%$.

* Số Nhóm, lớp: 06 (Nhóm trẻ: 1 nhóm; Lớp Mẫu giáo: 5 lớp)

* Số lượng trẻ: 160 trẻ

+ Nhóm 25 - 36 tháng: 1 lớp = 31 trẻ.

+ Khối mẫu giáo lớn: 2 lớp = 50 trẻ.

+ Khối mẫu giáo nhỏ: 2 lớp = 45 trẻ.

+ Khối mẫu giáo bé: 1 lớp = 34 trẻ.

Biện pháp phát triển và duy trì số lượng.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên hội đồng. Giám sát công tác duy trì và phát triển số lượng, giám sát xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng hoạt động.

Phối hợp với nhà trường tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện văn bản số 77/PGDĐT-TCCB ngày 02/02/2021 của phòng GD&ĐT về việc giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục - đào tạo năm 2021 (năm học 2021-2022). Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 7 tháng 5 năm 2019 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch thực hiện đề án “Phát triển giáo dục mầm non thành phố Điện Biên Phủ” giai đoạn 2018-2025. Chỉ tiêu thành phố giao, chỉ tiêu phòng GD&ĐT đã xây dựng và chỉ tiêu hàng năm của Sở GD&ĐT.

Giám sát việc rà soát chỉ tiêu huy động dân số trong độ tuổi đến trường, đối chiếu với kế hoạch giao, phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và cộng đồng trong việc phối hợp huy động trẻ ra lớp đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch.

Giám sát việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho nhóm, cá nhân làm nhiệm vụ tuyển sinh, phụ trách phổ cập/huy động trẻ đến trường. Giám sát việc giáo viên điều tra số trẻ trong độ tuổi ở từng phố, bản và chịu trách nhiệm trước nhà trường về công tác điều tra.

Giám sát, theo dõi sĩ số học sinh đi học từng ngày, điều tra nguyên nhân, có giải pháp kiểm tra tính chính xác của số liệu. Giám sát việc thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với trẻ theo quy định hiện hành, quan tâm, hỗ trợ, vận động trẻ có nguy cơ bỏ học để trẻ tiếp tục theo học.

Phối hợp, giám sát giao tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu giao. Giao tỷ lệ chuyên cần cho từng lớp phải đạt từ 93% trở lên, riêng trẻ 5 tuổi 95-98%, các tỷ lệ huy động và tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần, gắn với một trong những chỉ tiêu thi đua xét hàng tháng, học kỳ và cả năm học.

Phối hợp, giám sát toàn trường làm tốt công tác nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, tổ chức tốt các hội thi, các ngày hội ngày lễ, các hoạt động trong nhà trường nhằm làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong nhân dân, các bậc phụ huynh như tuyên truyền các Chỉ thị, NQ của Đảng, nhà nước về giáo dục mầm non, về kiến thức nuôi dạy con theo khoa học bằng nhiều hình thức.

Giám sát việc triển khai thực hiện phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương, khả năng, nhu cầu của trẻ. Tiếp tục phối hợp với trung tâm ngoại ngữ tin học triển khai tốt việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. Tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc đảm bảo điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện

CTGDMN, đánh giá thực hiện chương trình. Từng bước khẳng định, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược phát triển, kế hoạch hoạt động, công tác xã hội hóa của nhà trường.

Giám sát các hoạt động của nhà trường theo quyết nghị của hội đồng. Giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

4. Về chất lượng

4.1. Chất lượng đội ngũ

4.1.1. Các hoạt động chuyên môn của giáo viên (*giảng dạy, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, các hội thi, công tác bồi dưỡng thường xuyên,...*)

** Xếp loại chuyên môn:*

+ GV xếp loại giỏi: 12/12 GV = 100%

+ GV xếp loại khá: 0

** Hội thi GVG các cấp:*

GV đạt danh hiệu GVG: 14/14 = 100%

Duy trì GVG cấp tỉnh: 1 /12 = 8,3%

GVG cấp TP: 4/12 = 33,33%

GVG cấp trường: 7/12 = 58,33%

** Xếp loại hồ sơ giáo án:*

- 100% GV sử dụng HSSS đảm bảo tinh gọn hiệu quả, không phát sinh hệ thống hồ sơ, sổ sách so với quy định.

- 100% CBQLGV sử dụng hiệu quả phần mềm QLGD VnEdu.

** Chuyên môn - Chuyên đề:*

100% CBQL, GV được tham gia, tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung.

100% giáo viên thực hiện nội dung phát triển chương trình, đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng “Lấy trẻ làm trung tâm”.

2/2 tổ triển khai tốt nội dung SHCM. 100% CBQLGV tham gia.

100% giáo viên khối MGN, MGL hỗ trợ, phối hợp với trung tâm ngoại ngữ - tin học triển khai tốt cho trẻ làm quen tiếng Anh (trên cơ sở phụ huynh tự nguyện đăng ký)

8/8 nhóm lớp tiếp tục thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”, “*đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ*”... Lồng ghép, tích hợp các chuyên đề vào thực hiện chương trình giáo dục mầm non một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp. Giáo dục truyền thống Điện Biên Phủ Anh hùng, lòng yêu quê hương đất nước, giữ gìn phát huy các giá trị văn hóa... Thực hiện hiệu quả kế hoạch thực hiện chương trình “*Tôi yêu Việt Nam*” lồng ghép giáo dục ATGT, đẩy mạnh mô hình “*Cổng trường an toàn giao thông*”.

6/6 nhóm lớp ứng dụng giáo dục STEAM trong thực hiện chương trình GDMN phù hợp với tình hình thực tế của trẻ, trường, lớp, địa phương.

** Các hội thi, hoạt động ngoại khóa, tham quan:*

- Hội thi giáo viên: “Tiếng hát người giáo viên” cấp thành phố. Tham gia hội thao ngành giáo dục.

- Hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội của trẻ: Hội thi “Bé khỏe, bé ngoan”, “Bé vui thể thao”, “Bánh trưng xanh” cấp trường. Giao lưu “Bé với ngày hội văn hoá dân tộc” cấp cụm trường. Tổ chức các ngày hội, ngày lễ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan, trải nghiệm tại doanh trại bộ đội dịp kỷ niệm 22/12, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh tại địa phương dịp kỷ niệm 7/5...

** Công tác bồi dưỡng thường xuyên.*

100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế BDTX GV, CBQL. Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên CSGDMN. Thông tư 17/2022/TT-BGDĐT ngày 5/12/2022 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế BDTX... ban hành kèm theo thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

Hình thức tổ chức: giáo viên xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng, tổ chức sinh hoạt theo tổ nhóm, lớp, cụm trường.

4.1.2. Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp

** Chất lượng đánh giá xếp loại chuẩn HT, PHT*

+ Tốt: $3/3 = 100\%$. Nữ $3/3$ đồng chí đạt 100%

** Chất lượng giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp*

+ Tốt: $10/12 = 83,33\%$

+ Khá: $2/12 = 16,67\%$

** Xếp loại viên chức (HT, PHT):*

+ Xuất sắc: $5/15$ Gv = $33,33\%$

+ Tốt: $10/15$ Gv = $66,67\%$

4.2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục

4.2.1. Công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng

100% trẻ được cân đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng

100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm

100% trẻ được rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước, nước ấm về mùa đông

100% trẻ được uống nước bình lọc đảm bảo chất lượng theo quy định, xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn.

100% trẻ được chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn.

100% trẻ có ý thức về phòng, chống dịch bệnh thường xuyên.

+ Số trẻ có cân nặng bình thường: 156/160 cháu, đạt 97,5%.

Trong đó: Nữ 88/160 cháu đạt 48,35%

+ Số trẻ có chiều cao bình thường: 159/160 cháu, đạt 99,4%;

Trong đó: Nữ 83/160 cháu đạt 44,62%

+ Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 3/160 cháu, chiếm 1,87%

Trong đó: Nữ 2/3 cháu chiếm 66,7%

+ Béo phì: 1/160 cháu, chiếm 0,6%. Nữ 0

+ Số trẻ SDD thể thấp còi: 1/160 chiếm 0,6%.

Trong đó: Nữ 0

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 3% và từ đầu đến cuối năm 2,5%

+ Chỉ số BMI theo tuổi: Tổng số trẻ được đánh giá 50/50: Trong đó: Trẻ đạt BMI BT: 48/50 đạt 96,0% nữ: 21; Trẻ Thừa cân: 1/50 chiếm 2,0% nữ :0. Béo phì: 1/50 chiếm 2,0% nữ: 0

+ 100% trẻ được đảm bảo an toàn.

4.2.2. Chất lượng giáo dục (Thực hiện chương trình, các hội thi của trẻ, việc đánh giá trẻ,...)

100% các lớp thực hiện theo chương trình giáo dục mầm non mới

* *Chất lượng giáo dục:*

Chỉ tiêu (phần đầu đến cuối năm học)

Bé chăm: 158/160 = 98,75%.

Bé ngoan: 160/160 = 100%.

Bé sạch: 160/160 = 100%.

Bé khoẻ - Bé ngoan: 139/160 = 80%.

Nề nếp tốt: 6/6 lớp, tỷ lệ 100%

- Tổng số học sinh: 160 trẻ. Tổng số trẻ được đánh giá: 160 trẻ.

- Số trẻ đạt mục tiêu phát triển cuối độ tuổi: 154/160 = 96,2%. Nữ 80/160 = 43,24%.

- Số trẻ chưa đạt mục tiêu phát triển cuối độ tuổi: 5/160 chiếm 3,2%.

- 100% trẻ 5 tuổi đạt yêu cầu của bộ chuẩn, mục tiêu CTGDMN

Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, đảm bảo 100% các khối lớp thực hiện chương trình GDMN mới.

Một số học sinh khối MGN, MGL (phụ huynh tự nguyện đăng ký cho con) nắm bắt yêu cầu kiến thức phù hợp với độ tuổi.

Biện pháp

Giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai thực hiện nghiêm bộ Quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT.

Giám sát, phối hợp tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN đối với 100% CBGV nhà trường. Đưa nội dung hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung vào sinh hoạt chuyên môn. Giám sát việc xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương, khả năng, nhu cầu của trẻ.

Giám sát thực hiện kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương.

Giám sát việc thực hiện các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và các chế độ, chính sách khác đối với CBQL, giáo viên và nhân viên. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; bồi dưỡng, hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp

Giám sát việc bình xét, đánh giá CBGVNV

Giám sát thực hiện chuyên đề cấp trường.

Giám sát việc xây dựng phong trào giáo viên tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên, liên tục trong nhà trường. Thường xuyên thực hiện đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng với trình độ được đào tạo.

Giám sát việc phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, điều kiện của từng cán bộ giáo viên, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên chủ nhiệm, quy trách nhiệm rõ ràng trong mọi công việc;

Giao chỉ tiêu cụ thể huy động trẻ, đảm bảo tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần, đảm bảo chất lượng học sinh và đưa vào tiêu chí thi đua khen thưởng hàng tháng, kỳ, năm học.

Giám sát việc thực hiện phong trào thi đua dạy tốt, phong trào làm đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo, phong trào trang trí môi trường lớp học theo chủ đề nhân các ngày lễ lớn trong năm. Tăng cường ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Tiếp tục xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN.

Giám sát việc xây dựng nền nếp, tạo môi trường giáo dục trong sạch lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, trung thực trong thi cử và trong đánh giá trẻ.

Tăng cường giám sát công tác kiểm tra nội bộ trường học, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá trên trẻ. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về giáo dục.

Giám sát công tác bán trú, y tế, việc thực hiện ba công khai cơ sở giáo dục tại nhà trường.

Giám sát hội thi BK- BN, BVTT, Bánh chưng xanh cấp trường

Giám sát việc huy động các nguồn lực đầu tư CSVC, thiết bị, đồ dùng phục vụ tổ chức bữa ăn bán trú, bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm và thân thiện, phù hợp với trẻ.

Giám sát việc triển khai hướng dẫn và tổ chức chế độ dinh dưỡng và đảm bảo ATTP phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại nhà trường. Giám sát việc thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, thực hiện đầy đủ các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm (Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế).

Tăng cường kiểm tra giám sát bếp ăn, quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ. Đảm bảo chuỗi thức ăn an toàn từ nguồn nguyên liệu đến bàn ăn của trẻ: thực phẩm an toàn, nguồn nước vệ sinh. Đảm bảo tốt qui trình chế biến, phân phối, vận chuyển thức ăn và tổ chức giờ ăn vệ sinh an toàn.

5. Xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học.

5.1. Xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học

* Xây dựng mới, bổ sung

Làm mới thư viện đạt chuẩn theo quy định; khu vui chơi thu nhỏ ngoài trời cho trẻ trải nghiệm. Hệ thống rèm che nắng.

Bổ sung: Bóng điện 1 số lớp bị cháy, quạt treo tường hỏng, máy chiếu hỏng 1 cái...

Làm mới tranh tuyên truyền: Khẩu hiệu tuyên truyền, bảng biểu cần thiết; tranh ảnh mái vòm. Tấm alu tuyên truyền ngoài hàng rào.

Vẽ tranh tường, phòng giáo dục nghệ thuật, tranh tường bao...

Làm vách ngăn nhà bếp, kho thực phẩm, vách ngăn cầu thang, phòng y tế

Mua bổ sung CSVC, đồ dùng phục vụ công tác bán trú đã cũ, hỏng không sử dụng được: bổ sung tủ lưu mẫu thức ăn, thìa, bát, dao, ủng, thớt, rổ rá...

* Tu sửa, cải tạo

Sửa chữa một số hạng mục: Dây nhà 2 tầng, nhà BGH, bếp ăn, các hạng mục phụ trợ khác: Sân khấu, cổng trường, tường rào, bồn cây, cây to bao quanh trường...

Sơn sửa đồ chơi ngoài trời, sân chơi giao thông.

Khu vệ sinh một số lớp hồng бет, hồng tay nắm cửa sổ.

5.2. Tham mưu, mua sắm, tự làm trang thiết bị dạy học - đồ dùng, đồ chơi, học liệu.

100% số nhóm lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi trang thiết bị trong danh mục theo quy định.

100% nhóm lớp có đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo theo các chủ đề.

Biện pháp:

Giám sát việc thực hiện công tác XHH từ phụ huynh học sinh về các khoản đóng góp đầu năm cũng như đóng góp công sức lao động xây dựng môi trường sáng- xanh- sạch- đẹp; Phối hợp với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường về các hoạt động của nhà trường, đặc biệt là công tác xây dựng CSVC , tạo cảnh quang môi trường lớp học.

Giám sát việc sử dụng, bảo quản CSVC 3 lớp học, phòng chức năng.

Phối hợp với nhà trường tranh thủ sự quan tâm, hỗ trợ của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội khác về xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy và học.

6. Các công tác khác

6.1. Công tác xã hội hoá giáo dục

Cấp uỷ Đảng, chính quyền quan tâm, ủng hộ các hoạt động của nhà trường.

100% các bậc phụ huynh tạo điều kiện và phối hợp với nhà trường trong các hoạt động CSGD trẻ.

Huy động nguồn tài trợ tự nguyện: Tăng cường CSVC trường lớp học; Hoạt động học tập và phong trào của học sinh. Dự kiến tổng số tiền: 47.250.000đ.

6.2. Xây dựng trường xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.

100% các nhóm lớp, các phòng chức năng thực hiện xanh hóa phòng, nhóm, lớp.

100% nhóm lớp, phòng chức năng sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, đảm bảo an toàn cho trẻ. Trang trí lớp đẹp, thẩm mỹ, khoa học, môi trường thân thiện gần gũi với trẻ.

Cải tạo công viên, khu vui chơi trải nghiệm cho trẻ, góc địa phương, góc tạo hình, góc khám phá; thư viện thân thiện, cửa hàng...

Làm mới các bảng biểu phòng làm việc, khẩu hiệu tuyên truyền, trường học hạnh phúc.

6.3. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia

Duy trì các tiêu chí đạt chuẩn quốc gia mức độ II, các tiêu chí duy trì các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3.

Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn đánh giá ngoài SGD&ĐT vào tháng 3/2025.

6.4. Giáo dục an toàn giao thông

100% CBGV-NV thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn giao thông
Trên 80% trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi được tham gia chương trình “Tôi yêu Việt Nam” và có kiến thức, kỹ năng, thái độ về an toàn giao thông.

100% CBQLGVNV được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về Luật giao thông đường bộ và văn hóa khi tham gia giao thông. Nâng cao nhận thức, năng lực quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ 3-5 tuổi phù hợp với điều kiện của trường, lớp, địa phương.

100% CBGVNV, phụ huynh học sinh ký cam kết chấp hành pháp luật về ATGT.

6.5. Xây dựng trường có đời sống văn hóa tốt

100% CBGV-CNV lao động thực hiện đủ nghĩa vụ và chấp hành tốt các chế độ chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, không có cán bộ CNVLD bị vi phạm pháp luật.

100% cán bộ CNV-LĐ ký cam kết thực hiện nội quy, các phong trào thi đua và các cuộc vận động do công đoàn các cấp phát động.

Hàng năm có trên 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi các cấp.

Khuôn viên trường, lớp, phòng làm việc gọn gàng, sạch sẽ. Có cây xanh, cây tạo bóng mát. Có nguồn nước sạch cho các hoạt động dạy và học, có hệ thống thoát nước hợp vệ sinh.

100% cán bộ CNV-LĐ thực hiện tốt quy chế chuyên môn, quy định về an toàn vệ sinh lao động.

Giữ gìn khối đoàn kết nội bộ trong cơ quan.

Đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ giữa giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội.

100% gia đình CNV-LĐ đăng ký gia đình văn hoá. Trong đó 90% gia đình CNV-LĐ được công nhận “Gia đình văn hoá”

Môi trường sư phạm lành mạnh (không có CBGV, NV mắc các tệ nạn xã hội).

6.6. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích

Môi trường XQ trường nhà trường luôn tuyệt đối an toàn và có hiệu quả.

Giảm được các yếu tố nguy cơ gây thương tích cho trẻ trong nhà trường (80% nội dung theo bảng kiểm trường học an toàn được đánh giá là đạt).

Trong năm không có trẻ bị tử vong hay bị thương tích phải nằm viện do tai nạn, thương tích xảy ra trong trường.

Đảm bảo 100% an toàn tính mạng tuyệt đối cho trẻ, phòng tránh các tai nạn thương tích và phòng tránh thất lạc.

Phòng, chống và xử lý tốt hóc sặc, ngộ độc, tai nạn, phỏng bỏng, điện giật

100% trẻ được bảo đảm an toàn; vệ sinh ATTP, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc.

6.7. Công tác cải cách quản lý hành chính, tài chính, tài sản

100% các CDCS được chi trả đúng, đủ, kịp thời;

Công tác cải cách quản lý hành chính, tài chính, tài sản được thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn và đúng quy định.

Thủ tục hành chính được giải quyết tinh gọn.

Nâng cao nhận thức của CBGVNV về công tác cải cách quản lý hành chính, tài chính, tài sản.

6.8. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước.

100% CBGVNV sử dụng, UDCNTT trong công tác quản lý và CSGD trẻ.

100% CBGVNV có nhận thức đúng đắn về công tác BVBMNN, bí mật nội bộ. 100% CBGVNV ký cam kết thực hiện nội quy bảo vệ bí mật Nhà nước, thực hiện việc lưu giữ hồ sơ đúng quy định.

6.9. Công tác pháp chế, giáo dục phổ biến pháp luật, công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

100% CBGVNV có nhận thức đúng đắn trong việc tìm hiểu và thực hiện luật, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác GD&ĐT.

100% CBGVNV tham gia các lớp tập huấn về công tác pháp chế theo quy định.

6.10. Thực hiện quy chế dân chủ

100% CBGVNV nắm được yêu cầu thực hiện dân chủ trong nhà trường.

100% quyền làm chủ của đội ngũ CBCC trong nhà trường theo luật định,

Xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường,

100% không có các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội,

100% cán bộ GVNV ký cam kết thực hiện nội quy, quy chế dân chủ trong nhà trường.

Thực hiện triệt để quản lý bằng dân chủ trong nhà trường

6.11. Công tác phòng chống tham nhũng, chống lãng phí.

100% CB, GV có ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo vệ của công; sửa đổi lề lối làm việc, hội họp; xây dựng và giữ gìn tốt cảnh quan, môi trường.

100% CBGVNV có nhận thức đúng đắn trong việc tìm hiểu và thực hiện phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí.

6.12. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

100% CBGVNV có nhận thức đúng đắn; nắm được các nguyên tắc, hành vi bị nghiêm cấm và trách nhiệm của người tiếp công dân

100% cán bộ CNV-LĐ ký cam kết thực hiện nội quy tiếp công dân.

6.13. Công tác truyền thông,

100% CBGVNV nắm được tầm quan trọng và các nội dung trong công tác truyền thông.

Việc truyền thông được tổ chức chủ động, thường xuyên, kịp thời, hiệu quả.

Biện pháp:

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách giáo dục của Đảng và nhà nước về công tác XHH giáo dục, tạo sự thống nhất, sự ủng hộ của toàn xã hội cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường thông qua các ngày hội, ngày lễ, góc tuyên truyền, các hội thi.

Giám sát thực hiện XHH nguồn thu, quy trình mua sắm, VĐTT.

Giám sát việc xây dựng kế hoạch, hoàn thiện báo cáo TĐG

Giám sát việc thực hiện các biện pháp chỉ đạo CBGVNV thực hiện công tác UDCNTT trong công tác quản lý và CSGD trẻ; trong lưu trữ sử dụng HSSS chuyên môn, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức, gây áp lực cho giáo viên.

Giám sát việc triển khai các văn bản hướng dẫn về công tác bảo vệ BMNN Ban hành các văn bản khai thực hiện công tác bảo vệ BMNN tại nhà trường. Nội quy bảo vệ bí mật Nhà nước, ký cam kết thực hiện.

Giám sát việc thực hiện kế hoạch PCTNTT, kế hoạch bảo đảm an toàn; vệ sinh ATTP, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc.

Giám sát việc tổ chức thực hiện nội quy, quy chế dân chủ trong nhà trường.

Giám sát công tác phòng chống tham nhũng, chống lãng phí. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Phối hợp với nhà trường đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính. Tiếp tục hoàn thiện các cơ sở dữ liệu, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Khai thác sử dụng các phần mềm, trong đó có phần mềm quản lý GD VnEdu; tiếp tục đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt. Đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng hiệu quả trang Webside, zalo, fb trong nhà trường.

Phối hợp tranh thủ sự đồng lòng hỗ trợ của chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh trong thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và tổ chức các hoạt động giao lưu, thực hành trải nghiệm cho trẻ đạt hiệu quả cao nhất.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Mẫn

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG. NĂM 2024 – 2025

Tháng	Nội dung công việc	Kết quả	Điều chỉnh bổ sung
Tháng 8, 9	- Thực hiện quy trình kiện toàn HĐT nhiệm kỳ 2022-2027, giới thiệu và bầu nhận sự hội đồng trường theo cơ cấu. Tổng hợp danh sách, làm tờ trình gửi PGD. - Họp PCNVCBGVNV, bàn chủ trương XDKHVDĐT, Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. - Quyết nghị mục tiêu, chiến lược phát triển nhà trường, kế hoạch hoạt động năm học. - Giám sát, đôn đốc việc xây dựng PTCTGDNT, kế hoạch chỉ đạo của các tổ chuyên môn năm học - Phối hợp tổ chức họp phụ huynh đầu năm. - Phối hợp tổ chức Hội nghị CBVCNLD - Hoàn thành kế hoạch, các loại hồ sơ sổ sách HĐT. - Họp phiên thứ nhất. - Quyết nghị các quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường. Quyết nghị về tổ chức, nhân sự, quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường.		
Tháng 10	- Giám sát đăng ký thi đua và hoàn thành hồ sơ đăng ký thi đua đầu năm học. - Giám sát nội dung đảm bảo an toàn thực phẩm phòng, chống dịch bệnh. Cơ sở vật chất phục vụ công tác bán trú. - Giám sát việc kiểm tra hồ sơ tự đánh giá trường MN đạt chuẩn QG, KĐCL. - Phối hợp thực hiện chuyên đề cấp trường.		
Tháng 11	- Giám sát các hoạt động của nhà trường theo quyết nghị của hội đồng. - Phối hợp tổ chức hoạt động mừng ngày nhà giáo Việt Nam. Phối hợp tham gia hội thao truyền thống 20/11 - Giám sát việc hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Xây dựng môi trường tổ chức các hoạt động cho trẻ theo hướng thực hành trải nghiệm.		
Tháng 12	- Giám sát các hoạt động của nhà trường theo quyết nghị của hội đồng. - Giám sát thực hiện nguồn thu đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục: Dịch vụ ăn bán trú, dịch vụ trông trưa, dịch vụ dọn vệ sinh...		

	- Giám sát thực hiện chuyên đề cấp trường. - Giám sát việc sử dụng, bảo quản CSVC 3 lớp học, phòng chức năng.		
Tháng 1	- Kết thúc học kì I - Tái giảng kì II - Họp phiên họp thứ 2. - Giám sát hội thi BK- BN, BVTT, Bánh chưng xanh cấp trường - Phối hợp phát động hàng tháng mỗi giáo viên có từ 1-2 sản phẩm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có.		
Tháng 2	- Tổ chức nghỉ tết nguyên đán. - Giám sát các hoạt động của nhà trường theo quyết nghị của hội đồng trường. - Thực hiện chuyên đề cấp trường, - Giám sát bếp ăn bán trú: Quy trình chế biến thực phẩm. Việc tổ chức bán trú cho trẻ tại 2 lớp		
Tháng 3	- Giám sát các hoạt động của nhà trường theo quyết nghị của hội đồng. - Giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ. - Phối hợp giám sát CBGV đăng ký SKKN và hoàn thiện ND đăng ký thi đua, viết SKKN.		
Tháng 4	- Giám sát các hoạt động của nhà trường theo quyết nghị của hội đồng. - Giám sát kiểm tra, đánh giá chất lượng GVHS học kỳ II. - Giám sát việc chấm đề tài SKKN cấp trường.		
Tháng 5	- Giám sát các hoạt động của nhà trường theo quyết nghị của hội đồng. Giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. - Họp phiên họp thứ 3 - Xét duyệt thi đua cuối năm - Giám sát việc bình xét, đánh giá CBGVNV - Giám sát các hoạt động: tài chính, công tác công khai nguồn VĐTT. - Phối hợp triển khai kế hoạch bồi dưỡng hè 2025		

